

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày: 11/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Hoàng Thị Anh – Ông Nguyễn Xuân Trường.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lò Văn Sơm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Trường - Kiểm sát viên

Ngày 11/3/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2021/TLST-HS, ngày 01/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HS ngày 24/02/2021 đối với bị cáo:

Vàng A S- Sinh ngày 01/01/1984

Nơi ĐKKHKT: Bản V, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vàng A S1 và bà: Giàng Thị D (Đều đã chết); Bị cáo có vợ: Thào Thị S2 – Sinh năm: 1987 và 03 con: con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ hồi 16 giờ 30 phút ngày 01/12/2020, đến hồi 16 giờ 30 phút ngày 10/12/2020 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (Có mặt).

Người phiên dịch cho bị cáo là chị Giàng Thị D1 - Sinh năm: 1995;

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vàng A S, sinh ngày 01/01/1984, trú tại bản V, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu là người nghiện chất ma túy. Khoảng 12 giờ ngày 01/12/2020, Vàng A S từ bản V, xã P lên bản Noong Thăng, xã P, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Tại bản Noong Thăng, S gặp một người đàn ông dân tộc Kinh, S không rõ nhân thân, lai lịch. Qua nói chuyện, S mua được của người đàn ông đó 01 gói Heroine (phía ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh) với giá 50.000 đồng. Mua được Heroine, S nắm giữ trong lòng bàn tay trái rồi tìm nơi để sử dụng thì bị công an xã P, huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang vào hồi 14 giờ 30 phút tại bản Noong Thăng, xã P về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vật chứng

thu giữ là 01 gói Heroine có khối lượng 0,16 gam. Ngay sau đó, Công an xã P thông báo việc bắt người phạm tội quả tang, bàn giao người bị bắt và tài liệu liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 01/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành trưng cầu người giám định tư pháp mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Vàng A S gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định tư pháp ngày 01/12/2020 của người giám định theo vụ việc kết luận: chất bột, màu trắng thu giữ của Vàng A S có khối lượng: 0,16 gam. Tại bản kết luận giám định số: 570/GĐ-KTHS ngày 04/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “*Số chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine*”.

Vật chứng còn lại của vụ án: 0,1 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu đều thu giữ của Vàng A S. Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 29/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Vàng A S về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vàng A S phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Vàng A S từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Khấu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ từ hồi 16 giờ 30 phút ngày 01/12/2020 đến hồi 16 giờ 30 phút ngày 10/12/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại của bị cáo tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo, xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vàng A S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đó là: trưa ngày 01/12/2020, tại bản Noong Thăng, xã P, Vàng A S đã mua trái phép 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng mục đích để sử dụng. Tại thời điểm bị bắt quả tang ngày 01/12/2020, lực lượng công an đã thu giữ 0,16 gam Heroine. Xét thấy lời khai nhận của bị cáo S tại phiên tòa là hoàn toàn thống nhất và phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với vật chứng thu được, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Vàng A S đã phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vàng A S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu không chính đáng của bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần phải xử lý nghiêm minh.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản truy tố, mức hình phạt và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Vì vậy, xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, song bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân lại sớm mắc vào tệ nạn xã hội, để có ma túy sử dụng bị cáo đã bất chấp sự lên án của xã hội, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện, đồng thời cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, thu nhập chính từ trồng trọt. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249- Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8] Về vật chứng của vụ án là:

0,1 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông dân tộc Kinh bán trái phép Heroine cho S, S đều không biết nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: do bị cáo sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử xem xét miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A S theo quy định.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố bị cáo: **Vàng A S** phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Vàng A S 15 (mười lăm) tháng tù. Khấu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ từ hồi 16 giờ 30 phút ngày 01/12/2020 đến hồi 16 giờ 30 phút ngày 10/12/2020. **Bị cáo còn phải thi hành là 14 (mười bốn) tháng 21(hai mươi một) ngày tù.** Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,1 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/02/2021 giữa Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên).

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135, khoản 2 Điều 136 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 12; Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A S.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 – Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã P (để biết);
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Anh

Nguyễn Xuân Trường

Lương Thị Mỹ Hằng

